

Phản ứng tích cực quanh vùng hỗ trợ quan trọng

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 2.4%, đóng cửa tại 1,301 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VPB (+4.1%), HPG (+2.5%), TCB (+2.0%), và VNM (1.5%) đóng góp vào đà tăng chỉ số trong khi VIC (-0.4%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua chiếm ưu thế. Giá trị mua ròng ở mức 130 tỷ đồng. Cụ thể, VPB, VRE, và VJC chịu áp lực bán cao nhất trong VIC, VNM, và VCB thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Phản ứng tích cực quanh vùng hỗ trợ quan trọng

VN30F2105 phản ứng tích cực tại vùng hỗ trợ quan trọng (1,260 điểm) và làm lu mờ xu hướng giảm ngắn hạn. Vùng 1,310 điểm sẽ là vùng kháng cự ngắn hạn trong khi vùng 1,260 điểm là vùng hỗ trợ quan trọng. Xu hướng tăng vẫn là xu hướng chính khi các đường MA chủ đạo vẫn duy trì hướng lên (Đồ thị ngày). Tuy nhiên, điểm mua đã mất và traders không nên mua đuổi khi risk/reward không phù hợp. Trong trường hợp này, traders nên mở vị thế mua sau phiên ATO (với số hợp đồng ít nhất) và mua thêm khi giai đoạn giảm trong phiên xuất hiện.

Chiến lược đầu tư

Mua VN30F2105 sau phiên ATO (với số vị thế nhỏ nhất) và dừng lỗ khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,260 điểm (Đồ thị giờ).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

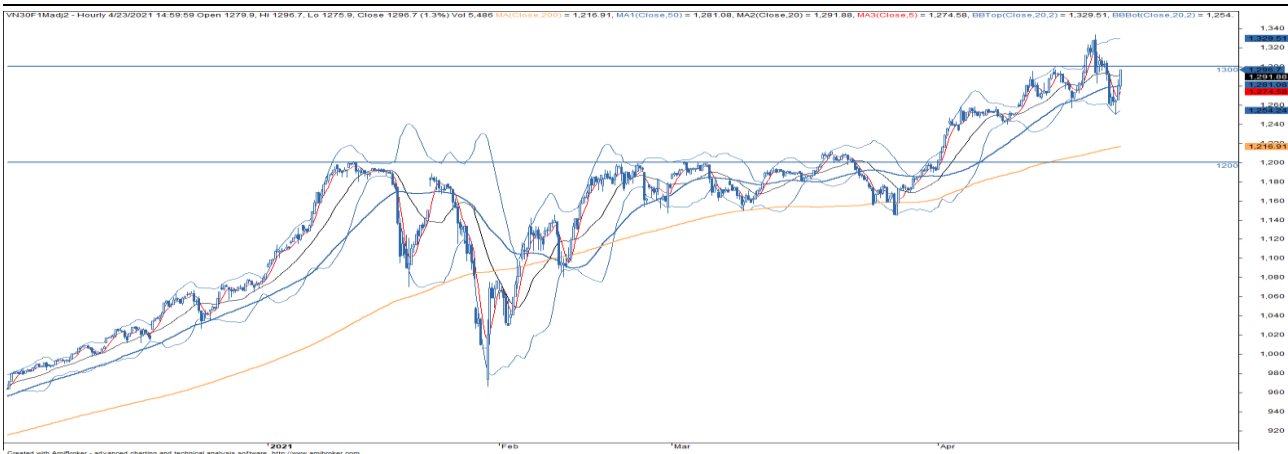
(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,301.4	2.3					
VN30F2105	1,296.7	2.8	272,343	29,406	1,272	20/05/21	27
VN30F2106	1,294.9	2.7	579	620	1,272	17/06/21	55
VN30F2109	1,295.0	2.7	136	240	1,273	16/09/21	146
VN30F2112	1,290.0	2.1	62	67	1,274	16/12/21	237

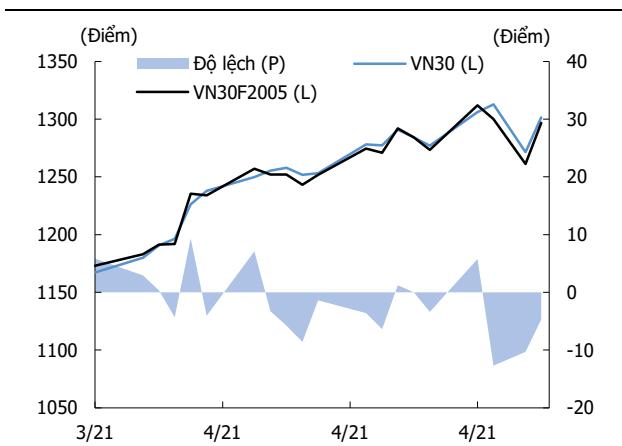
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

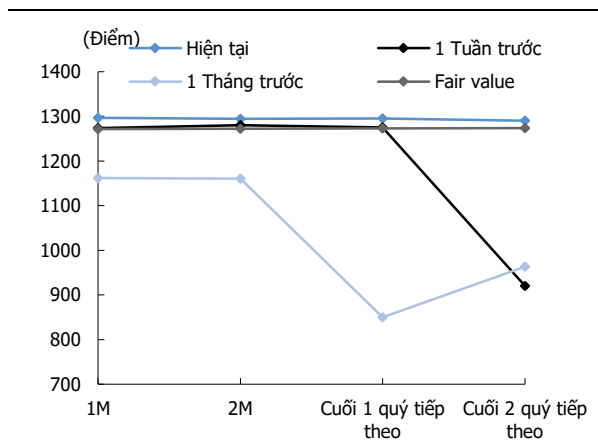
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

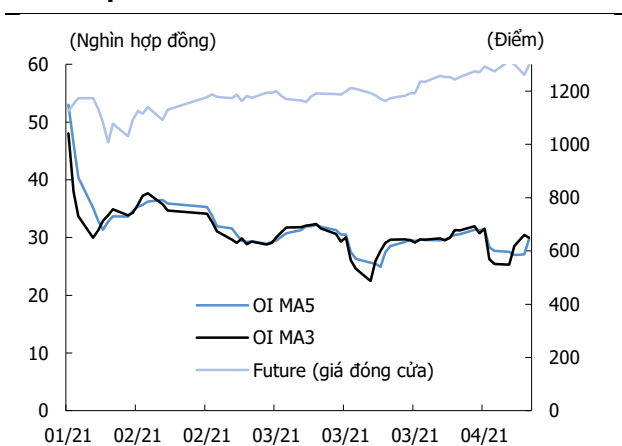
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

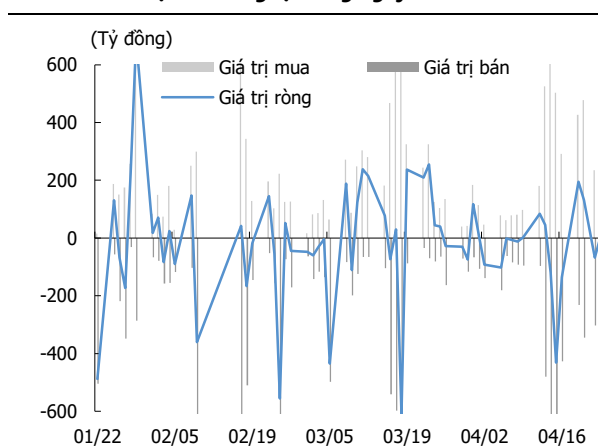
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	168,925	0.64	42,000	2.4	24.1	2.21	2,663	16.9	50,600	34,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	43,797	0.42	59,000	1.7	28.3	2.19	905	27.3	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	153,777	2.19	41,300	5.5	11.2	1.81	12,523	26.1	43,800	18,700
FPT	CTCP FPT	CNTT	65,497	4.95	83,000	3.8	18.4	4.13	2,513	49.0	84,900	43,304
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	164,600	0.78	86,000	0.2	21.0	3.40	979	2.6	96,000	62,400
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	42,872	2.85	26,900	2.3	8.7	1.74	4,440	17.0	28,300	12,152
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	186,869	9.77	56,400	2.5	13.9	3.16	22,663	30.4	58,600	17,500
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	19,726	1.22	35,300	7.0	17.3	2.43	1,879	32.9	35,800	19,286
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	84,802	4.84	30,300	3.8	10.2	1.77	17,894	23.0	32,050	13,226
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	117,468	3.91	100,000	1.8	94.9	7.37	1,926	32.7	111,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	70,126	4.25	147,500	3.5	17.0	4.31	1,087	49.0	148,000	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	106,040	3.79	107,000	(0.3)	26.9	4.12	2,725	7.1	110,000	50,921
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	34,209	1.30	78,500	2.7	26.0	6.43	3,843	2.7	81,200	18,571
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	63,434	0.65	51,000	0.0	70.5	2.94	1,980	16.2	59,600	39,050
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	21,827	1.76	96,000	2.2	19.3	3.79	562	48.8	96,800	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	29,508	0.56	12,600	2.0	12.5	1.03	15,057	3.6	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	16,163	0.69	52,300	2.1	8.1	1.41	796	49.0	59,600	29,400
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	12,590	0.48	20,400	3.6	21.6	1.62	3,865	8.3	25,300	13,000
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	21,314	1.22	33,000	3.9	15.8	2.02	12,980	45.9	37,250	12,600
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	40,492	3.66	22,450	6.9	15.1	1.40	30,361	10.5	23,850	8,930
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	141,949	8.77	40,500	2.0	11.5	1.91	13,404	22.5	42,550	16,850
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,350	0.45	22,300	3.7	8.7	1.60	6,737	11.7	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	28,886	1.65	28,000	3.7	7.3	1.61	4,179	30.0	31,000	14,078
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	385,723	4.03	104,000	1.0	20.9	4.10	1,593	23.3	108,500	65,200
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	345,399	4.69	105,000	1.8	12.6	4.03	3,227	22.5	112,400	63,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	467,790	8.89	138,300	(0.4)	81.9	5.69	1,916	14.5	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	67,837	3.22	129,500	(0.7)	30.1	4.53	597	19.2	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	207,951	7.86	99,500	1.5	20.9	6.64	3,332	55.6	117,200	79,917
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	125,192	8.92	51,000	4.1	11.0	2.24	6,019	23.4	51,500	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	74,532	1.62	32,800	1.9	31.3	2.54	5,825	30.6	38,300	22,300

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.